TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2019/QĐST-HNGĐ	*D, ngày 17 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 các, Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 120/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Trần Thị Hiền Th; sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn Hiệp Th, xã Tam B, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

2. Anh Trần Bình T; sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp Vĩnh Th, xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét việc thuận tình ly hôn của chị Trần Thị Hiền Th và anh Trần Bình T được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Trần Thị Hiền Th và anh Trần Bình T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Trần Thị Hiền Th và anh Trần Bình T có một con chung Trần Hoàng B, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2005. Khi ly hôn chị Trần Thị Hiền Th và anh Trần Bình T thỏa thuận giao con chung cho chị Trần Thị Hiền Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh Trần Bình T không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét việc thỏa thuận nuôi dưỡng con chung là hoàn toàn tự nguyện cần áp dụng các Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm

2014 cần công nhận thỏa thuận giao con chung Trần Hoàng B, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2005 cho chị Trần Thị Hiền Th trực tiếp nuôi dưỡng, Trần Bình T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản: Tài sản chung, tài sản nợ chung, tài sản cho vay chung và tài sản riêng chị Trần Thị Hiền Th và anh Trần Bình T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị Hiền Th và anh Trần Bình T thỏa thuận chị Trần Thị Hiền Th chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của chị Trần Thị Hiền Th và anh Trần Bình T.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị Hiền Th và Trần Bình T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Trần Hoàng B, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2005 cho chị Trần Thị Hiền Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh Trần Bình T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn và thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản: Tài sản chung, tài sản nợ chung, tài sản cho vay chung và tài sản riêng Trần Thị Hiền Th và anh Trần Bình T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị Hiền Th chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm chị Trần Thị Hiền Th đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số AA/2016/0014252 ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D. Chị Trần Thị Hiền Th đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện D;
- UBND xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Toàn